

Số: 03/2026/QĐST-KDTM

Quảng Trị, ngày 13 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2025/TLST - KDTM ngày 29 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank); Địa chỉ trụ sở: 25Bis Nguyễn Thị Minh K, phường S, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Linh C – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách – HDBank Quảng Bình; Người được ủy quyền lại: Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1980; CCCD: 044080007368, cấp ngày 27/6/2021; địa chỉ: 352 Trần Hưng Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH thương mại và xây dựng N; địa chỉ: thôn 2 T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình (cũ) nay là thôn 2 T, xã C, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh H – Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Thị Thúy D, sinh năm 1984; CCCD: 044184004028, cấp ngày 18/8/2022; địa chỉ: Thôn 2, T, xã C, tỉnh Quảng Trị.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Lê Thị H, sinh năm 1954; CCCD số 044154000723 cấp ngày 04/9/2021; địa chỉ: Thôn X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình (cũ) nay là thôn X, xã L, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) và Công ty

TNHH thương mại và xây dựng N thống nhất Công ty TNHH thương mại và xây dựng N còn nợ ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh tạm tính đến ngày 05/02/2026 là: 2.657.255.400 đồng (trong đó nợ gốc 2.148.162.485 đồng, nợ lãi trong hạn là 26.622.740 đồng, nợ lãi quá hạn là 482.470.175 đồng).

Về lộ trình trả nợ:

Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) và Công ty TNHH thương mại và xây dựng N thống nhất và Công ty TNHH thương mại và xây dựng N trả nợ như sau:

Chậm nhất ngày 15/3/2026 Công ty TNHH thương mại và xây dựng N phải trả cho ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền là: 2.657.255.400 đồng (trong đó nợ gốc 2.148.162.485 đồng, nợ lãi trong hạn là 26.622.740 đồng, nợ lãi quá hạn là 482.470.175 đồng) và lãi phát sinh.

Công ty TNHH thương mại và xây dựng N phải tiếp tục chịu tiền lãi theo đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 3874/23MB/HĐTD/KUNN 05 ngày 07/12/2023.

Khi Quyết định Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH thương mại và xây dựng N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ, Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh có quyền tự xử lý tài sản hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản của bà Lê Thị H để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bao gồm:

Tài sản bao gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 107, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình (nay là: *Xã L, tỉnh Quảng Trị*), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số B 987489, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 10882 QSDĐ/156QĐ/UB - LT do UBND huyện Lệ Thủy cấp ngày 06/10/1992. Cập nhật thay đổi gần nhất ngày 06/01/2012 và 14/12/2021.

Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật. Mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền với thửa đất nêu trên đều thuộc tài sản đảm bảo cho khoản vay.

- Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ, Công ty TNHH thương mại và xây dựng N vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH thương mại và xây dựng N thỏa thuận giao cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng N phải chịu nộp: 42.582.554 đồng. (Bốn mươi hai triệu năm trăm tám mươi hai nghìn năm trăm năm mươi bốn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 41.706.000 đồng (Bốn mươi một triệu bảy trăm lín sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai số 0002588 ngày 29/12/2025.

Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH thương mại và xây dựng N phải chịu số tiền 5.100.000 đồng chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV 4 - Quảng Trị;
- Phòng THADS KV 4 - Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương